TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2018/HSST
Ngày: 28/05/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Duẩn.

2. Ông Dương Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiều - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Xuân Hữu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28/05/2018, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2018/HSST ngày 26/04/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/QĐXX-ST ngày 11/05/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1975.

Nơi cư trú: xóm 8, thôn Phú Mỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh, Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trần Xuân T và bà Ngô Thị Th; gia đình có 04 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; vợ chồng có 03 con chung, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 14/3/2018 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

* *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1959; trú quán: xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

2. Anh Lê Hồng Th, sinh năm 1995; trú quán: Tổ dân phố Con Trê, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 14/03/2018, Tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên phát hiện đối tượng Trần Văn Tn có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện trên tay phải của T đang cầm 01 gói giấy màu trắng xanh bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục (nghi là Hêrôin). Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong số vật chứng để xử lý theo quy định.

Tiến hành mở niêm phong cân trọng lượng số tang vật thu giữ của Trần Văn T, ngày 14/3/2018 xác định: Gói niêm phong được thu giữ có ký hiệu A bên trong có 01 gói giấy màu trắng xanh chứa chất rắn màu trắng đục có tổng trọng lượng (khối lượng) là 0,343gam (đã trừ bì). Sau khi cân trọng lượng số vật chứng tiếp tục niêm phong ký hiệu K gửi giám định.

Quá trình điều tra Trần Văn T khai nhận: Bản thân nghiện ma tuý, khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 14/03/2018, Trần Văn Tuyển đi xe ôm từ thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đến khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, T đi bộ vào một ngôi nhà có xếp bằng sắt đóng kín ở đường Quốc lộ 3 cũ, Tuyển dùng tay gõ vào cửa mấy cái và đưa số tiền 150.000đ đưa qua khe cửa phía dưới sát nền bê tông thì có người bên trong nhà cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói ma túy (Hêrôin) được gói bằng mảnh giấy màu trắng xanh, mua xong T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải đi bộ đường để bắt xe về thì bị lực lượng Công an thị xã Phổ Yên bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản kết luận giám định số 476/KL-PC54 ngày 20/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận*: Chất rắn màu trắng đục thu giữ của Trần Văn T là chất ma túy, loại* ***Hêrôin****, có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,343gam.*

Tại Bản cáo trạng số 49/CT-VKSPY, ngày 26/4/2018 của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Trần Văn T từ **15 - 20** tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy hoàn cảnh khó khăn, mục đích mua ma túy của bị cáo để sử dụng không có mục đích bán, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS.

- *Tịch thu tiêu huỷ số vật chứng gồm:*

+ 01 phong bì đã niêm phong màu trắng có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn lại 0,285gam còn lại sau giám định.

+ 01 phong bì niêm phong màu trắng có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉTXỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 45 phút, ngày 14/03/2018, tại khu vực hành lang đường Quốc lộ 3 cũ, thuộc xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy (loại Heroine), có tổng trọng lượng (khối lượng) **0,343** gam, qua giám định là chất Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi, ý thức của Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Bản cáo trạng số 49/CT- VKSPY ngày 26/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a).....

c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do nghiện ma túy, đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ các con nghiện trên địa bàn. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng không chịu rèn luyện bản thân, đua đòi, mắc nghiện ma tuý đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự . Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Trong thời gian gần đây tình trạng phạm tội ma túy trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày càng gia tăng, là nguyên nhân gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để đảm bảo kỷ cương pháp luật và ngăn chặn tình trạng phạm tội, HĐXX thấy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[8] *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[9] *Vật chứng của vụ án thu giữ gồm*: Số ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Về nguồn gốc ma túy, Tuyển khai mua tại một ngôi nhà có cửa xếp đóng kín ở đường Quốc lộ 3 cũ thuộc xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên. Khi mua, Tuyển không nhìn thấy người bán nên không biết là ai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn T** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T **15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/03/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong màu trắng có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả **0,285gam**; 01 phong bì niêm phong màu trắng có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 10/05/2018).

4. *Án phí*: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mạnh Toàn

Nơi nhận:
- *Toà án tỉnh Thái Nguyên*
- *VKS tỉnh TN*
- *Sở Tư Pháp TN*
- *VKS thị xã Phổ Yên*
- *Chi cục THADS thị xã Phổ Yên*
- *Công an thị xã Phổ Yên*
- *Bị cáo*
- *Lưu, lưu HS*